

Phẫu thuật cắt đĩa đệm và hàn xương cột sống cổ lõi trước

Trang này được dịch bằng máy và chưa được bác sĩ kiểm tra. **Bản tiếng Anh** là bản chính thức.

Tóm tắt quá trình hồi phục. Tổng hợp từ 45 nghiên cứu đã công bố — tốc độ hồi phục của riêng bạn có thể khác.

CÔNG VIỆC NHẸ	HẦU HẾT CÁC HOẠT ĐỘNG HÀNG NGÀY	ĐỈNH ĐIỂM CỦA KẾT QUẢ CUỐI CÙNG
làm việc tại bàn, lái xe, các công việc hàng ngày	công việc thủ công, thể thao, phòng gym	đau và sức mạnh
—	—	—

Lý do ca phẫu thuật này được đề xuất

Ca phẫu thuật này có tên là cắt bỏ đĩa đệm cột sống cổ lõi trước và hàn xương. Nói một cách đơn giản, bác sĩ phẫu thuật sẽ tiếp cận từ phía trước cổ, loại bỏ đĩa đệm bị hư hỏng gây chèn ép các dây thần kinh hoặc tủy sống, rồi nối hai đốt sống lại với nhau để chúng liên thành một khối vững chắc. Chúng tôi thường đề xuất phương pháp này khi các biện pháp điều trị không phẫu thuật như thay đổi hoạt động sinh hoạt hoặc vật lý trị liệu chưa mang lại hiệu quả đáng kể. Phương pháp này phù hợp với những người có triệu chứng tương ứng với kết quả chụp chiếu, đặc biệt là đau cánh tay do dây thần kinh bị chèn ép, tình trạng tủy sống bị áp lực, hoặc đau cổ kèm theo các triệu chứng thần kinh. Nếu bạn gặp tình trạng yếu cơ rõ rệt, chúng tôi có thể khuyến nghị phẫu thuật sớm hơn. Mục đích của ca phẫu thuật là giảm đau, cải thiện các triệu chứng thần kinh và giúp bạn trở lại với các hoạt động thường ngày.

Trước khi phẫu thuật

Sau khi lịch phẫu thuật của bạn được xác nhận, chúng tôi sẽ cung cấp những hướng dẫn cụ thể mà bạn cần tuân thủ trong những ngày trước khi đến bệnh viện. Bạn cần nhịn ăn và uống trong vòng bảy giờ trước khi

phẫu thuật. Chúng tôi yêu cầu thời gian nhịn ăn là bảy giờ thay vì ít hơn nhằm tạo điều kiện cho việc dời lịch phẫu thuật sớm hơn nếu danh sách các ca mổ được thực hiện trước giờ dự kiến. Một số loại thuốc có thể ảnh hưởng đến quá trình phẫu thuật; vì vậy hãy cho chúng tôi biết tất cả các loại thuốc bạn đang dùng, và chúng tôi sẽ hướng dẫn bạn nên ngưng sử dụng loại nào và vào thời điểm nào. Hãy mang theo danh sách các loại thuốc hiện tại mà bạn đang dùng. Hãy sắp xếp người đưa đón về nhà sau phẫu thuật vì bạn sẽ không được tự lái xe. Vào ngày phẫu thuật, hãy mặc quần áo rộng rãi và thoải mái. Nếu bạn mắc các bệnh lý khác, có thể bạn sẽ cần làm xét nghiệm máu hoặc gặp bác sĩ gây mê để đánh giá trước khi phẫu thuật.

Vào ngày phẫu thuật

Bạn sẽ đến khu vực tiếp nhận bệnh nhân phẫu thuật của bệnh viện, nơi bạn sẽ được làm thủ tục nhập viện và chuẩn bị cho ca mổ. Sau đó, bạn sẽ gặp bác sĩ gây mê – người chịu trách nhiệm làm bạn ngủ và chăm sóc bạn trong suốt ca phẫu thuật. Ca mổ này được thực hiện dưới gây mê toàn thân. Đôi khi người ta còn áp dụng phương pháp chặn dây thần kinh vùng để giảm đau sau phẫu thuật; bác sĩ gây mê sẽ trao đổi với bạn về điều này vào ngày hôm đó. Tiếp theo, bạn sẽ được đưa vào phòng mổ để tiến hành ca phẫu thuật. Sau khi mổ xong, bạn sẽ tỉnh dậy tại khu vực hồi sức, nơi các y tá theo dõi sát sao tình trạng của bạn cho đến khi tác dụng của thuốc mê hết. Khi sức khỏe ổn định, tùy thuộc vào loại phẫu thuật và diễn biến hồi phục, bạn sẽ được chuyển sang phòng bệnh hoặc xuất viện về nhà.

Quy trình phẫu thuật

Từ “anterior” có nghĩa là “phía trước”. Bác sĩ phẫu thuật sẽ tạo một vết mổ nhỏ ở phía trước cổ và tiến hành can thiệp lên cột sống từ đó. Cách tiếp cận này giúp loại bỏ đĩa đệm bị hư hỏng mà không làm ảnh hưởng đến ống sống – khoảng trống chứa tủy sống. Bác sĩ sẽ loại bỏ đĩa đệm ở đúng vị trí gây ra các triệu chứng, sau đó nối hai đốt sống lại với nhau để chúng liên thành một khối vững chắc. Quá trình nối xương này được gọi là “hàn xương” (fusion).

Để giữ các đốt sống ở vị trí đúng trong thời gian chúng liền lại, bác sĩ sẽ đặt một miếng đệm làm từ vật liệu an toàn vào chỗ trống vốn là đĩa đệm. Đôi khi, một tấm kim loại nhỏ cũng được gắn lên phía trước cột sống để tăng cường sự ổn định. Việc lựa chọn phương pháp nào phụ thuộc vào số lượng đĩa đệm cần điều trị; bác sĩ sẽ giải thích cho bạn phương pháp phù hợp nhất. Nếu có nhiều hơn một đĩa đệm bị hư, thay vào đó bác sĩ có thể lấy một mảnh xương nhỏ từ đốt sống để tiếp cận các dây thần kinh hoặc tủy sống bị chèn ép, rồi dùng miếng đệm để lấp đầy chỗ trống đó.

Vết mổ ở cổ sẽ được khâu lại và băng lại bằng gạc. Bạn cần giữ miếng băng này trong khoảng 10 ngày, như đã hướng dẫn trong mục hồi phục.

Mục đích của toàn bộ quy trình này rất đơn giản: giảm áp lực lên dây thần kinh hoặc tủy sống, đồng thời giúp cổ trở nên vững chắc và lành lại thay vì có đĩa đệm bị hư hỏng.

Sau khi phẫu thuật

Bạn sẽ tỉnh dậy tại khu vực hồi sức, nơi các điều dưỡng sẽ theo dõi sát sao tình trạng của bạn khi thuốc gây mê dần hết tác dụng. Đội ngũ y tế sẽ thông báo cho bạn biết liệu bạn có thể về nhà ngay trong ngày hay phải ở lại bệnh viện qua đêm. Chúng tôi sẽ chuẩn bị thuốc giảm đau cho bạn trước khi xuất viện; các điều dưỡng cũng sẽ thường xuyên kiểm tra để đảm bảo thuốc phát huy hiệu quả. Trên vết mổ nhỏ ở cổ bạn sẽ có băng gạc. Chúng tôi để băng gạc này trong khoảng 10 ngày; vui lòng đừng tháo nó ra trước thời hạn đó trừ khi chúng tôi yêu cầu. Chúng tôi sẽ thay hoặc gỡ băng gạc khi khám lại cho bạn. Hầu hết bệnh nhân có thể đứng dậy và đi lại trong vòng vài giờ sau phẫu thuật; việc vận động nhẹ nhàng trong nhà cũng giúp quá trình hồi phục diễn ra tốt hơn. Vui lòng sắp xếp người thân ở bên cạnh bạn trong 24 giờ đầu tiên sau khi về nhà.

Quá trình hồi phục

Trong vài ngày đầu sau phẫu thuật, bạn có thể cảm thấy đau nhức ở vùng trước cổ và gặp khó khăn khi nuốt. Điều này là bình thường. Khi tình trạng sưng nề giảm dần, việc nuốt sẽ dễ dàng hơn; lúc này, việc ăn các thực phẩm mềm và uống nhiều nước sẽ rất hữu ích. Phác đồ giảm đau được bác sĩ chỉ định sẽ giúp bạn cảm thấy thoải mái khi di chuyển trong nhà.

Như đã nêu ở trên, bạn sẽ có thể đứng dậy và đi lại ngay sau phẫu thuật; các hoạt động nhẹ nhàng trong nhà cũng góp phần hỗ trợ quá trình hồi phục. Khi thời gian trôi qua, chuyên viên vật lý trị liệu sẽ hướng dẫn bạn thực hiện những động tác đơn giản cho vùng cổ và vai. Bạn sẽ không cần đeo nẹp cổ. Bạn có thể thực hiện những công việc nhẹ nhàng trong nhà, nhưng hãy tránh nâng vật nặng hoặc vận động mạnh cho đến khi bác sĩ phẫu thuật xác nhận xương đã lành hoàn toàn. Trong những ngày đầu, việc ngủ với nhiều gối kê cao đầu sẽ giúp bạn cảm thấy dễ chịu hơn.

Các mốc hồi phục thường được xác định qua các sự kiện cụ thể chứ không phải theo ngày cụ thể. Khi tình trạng sưng nề giảm hẳn, việc ăn uống và nói chuyện sẽ trở lại bình thường. Khi chính bác sĩ phẫu thuật của bạn cho phép, bạn có thể lái xe trở lại; sau phẫu thuật cổ, những câu hỏi quan trọng là bạn có thể quay đầu đủ xa để kiểm tra gương và điểm mù hay không, bạn có thể phanh gấp mà không do dự hay không, và bạn đã ngưng dùng thuốc giảm đau mạnh hay chưa. Nếu bạn được chỉ định đeo nẹp cổ, hãy hỏi bác sĩ phẫu thuật về việc lái xe khi đeo nẹp trước khi thử. Khi sức mạnh cơ vùng cổ phục hồi, bạn có thể dần dần quay trở lại công việc và các hoạt động yêu thích.

Quá trình hồi phục ở mỗi người là khác nhau. Thời gian hồi phục của bạn có thể khác đi; bác sĩ phẫu thuật và chuyên viên vật lý trị liệu sẽ luôn đồng hành cùng bạn trong suốt quá trình này.

Những biến chứng có thể xảy ra

Hầu hết bệnh nhân đều hồi phục tốt, nhưng đôi khi vẫn có thể gặp phải các vấn đề. Bác sĩ phẫu thuật và đội ngũ y tế sẽ theo dõi sát sao để phát hiện sớm bất kỳ vấn đề nào.

Phương pháp phẫu thuật qua vùng trước cổ có nghĩa là một số cấu trúc gần cột sống sẽ bị dịch chuyển sang một bên trong quá trình mổ. Điều này có thể gây kích ứng các dây thần kinh điều khiển giọng nói và quá trình nuốt. Bạn có thể nhận thấy giọng nói khàn đi, hoặc cảm thấy thức ăn, nước uống đi xuống chậm hoặc bị mắc lại ở cổ. Tình trạng này khá phổ biến trong những ngày đầu và thường sẽ hết khi sưng giảm. Nếu việc nuốt vẫn khó khăn sau vài ngày đầu, hoặc giọng nói không trở lại bình thường, hãy nói với bác sĩ trong lần tái khám tiếp theo.

Một số người cảm thấy đau cổ nhiều hơn mức dự kiến trong những ngày đầu sau phẫu thuật. Tình trạng này thường giảm dần nhờ phác đồ giảm đau. Một số ít người lại bị đau âm ỉ, sâu trong cổ và kéo dài lâu hơn nhiều. Nếu cơn đau vẫn còn làm phiền bạn sau nhiều tháng, hãy thông báo cho chúng tôi trong lần tái khám để được kiểm tra kỹ hơn.

Hai đốt sống được kỳ vọng sẽ liên lại thành một khối vững chắc. Tuy nhiên, đôi khi chúng không liên hoàn toàn. Bạn có thể cảm thấy đau cổ tái phát liên tục, hoặc cơn đau không giảm như mong đợi. Nếu gặp tình huống này, chúng tôi sẽ kiểm tra mức độ liên xương trong các lần tái khám.

Miếng đệm hoặc tấm kim loại giữ các đốt sống đôi khi có thể dịch chuyển trước khi quá trình liên xương hoàn tất. Các dấu hiệu cảnh báo gồm đau cổ mới xuất hiện hoặc tăng nặng, hoặc cảm giác có gì đó thay đổi ở vùng cổ. Nhiễm trùng cũng có thể xảy ra. Hãy chú ý nếu thấy vùng da quanh vết mổ bị đỏ lan rộng, sưng, nóng hoặc có dịch chảy ra. Nếu nhận thấy bất kỳ dấu hiệu nào, hãy liên hệ ngay với phòng khám. Nếu bạn cảm thấy không khỏe và bị sốt, hãy đến khoa cấp cứu.

Do một đĩa đệm phía trên hoặc dưới vùng ghép xương phải chịu thêm tải trọng, theo thời gian nó có thể bị hao mòn. Điều này có thể gây đau cổ hoặc tay sau nhiều năm. Nếu điều này xảy ra, hãy nói với bác sĩ trong lần tái khám để chúng tôi sắp xếp các xét nghiệm chẩn đoán hình ảnh.

Bảng các biến chứng ở trang này liệt kê tỷ lệ xảy ra của từng vấn đề nếu bạn muốn biết chi tiết.

Khi nào nên gọi cho chúng tôi

Hãy gọi cho chúng tôi nếu bạn nhận thấy vùng vết thương bị đỏ, sưng, nóng lên hoặc có dịch rỉ ra; hoặc nếu bạn cảm thấy nóng người và sốt. Hãy gọi cho chúng tôi nếu cơn đau đột nhiên trở nên dữ dội hơn, hoặc nếu xuất hiện cơn đau mới mà trước đó không có. Hãy đến phòng cấp cứu nếu bạn bị sưng hoặc đau vùng bắp chân, hoặc khó thở. Hãy đến phòng cấp cứu ngay lập tức nếu bạn mất cảm giác ở tay hoặc chân, hoặc không thể cử động chúng.

Phẫu thuật cắt đĩa đệm và hàn xương cột sống cổ lối trước

Tỷ lệ biến chứng từ các tài liệu công bố

Được tổng hợp từ 45 nghiên cứu đã được công bố. Đây là các tỷ lệ ở cấp độ dân số, không phải là nguy cơ cá nhân của bạn — bác sĩ phẫu thuật của bạn sẽ thảo luận về những gì áp dụng cho bạn.

BIẾN CHỨNG	TỶ LỆ ĐƯỢC BÁO CÁO	GHI CHÚ
Rối loạn nuốt	1.7-71%	Đây là than phiền thường gặp sau phẫu thuật với tỷ lệ mắc dao động rộng; các lồng đứng độc lập (stand-alone) tự khóa có thể giúp giảm tỷ lệ này so với các hệ thống lồng kèm nẹp vít.
Bệnh đoạn liền kề	5.9%	Tỷ lệ phẫu thuật lại ở đoạn liền kề trong một nghiên cứu hồi cứu đa trung tâm trên 288 bệnh nhân với thời gian theo dõi 14,5 năm; tỷ lệ tính theo bảng sống sau 15 năm được dự đoán là 6,3%.
Phẫu thuật chỉnh sửa lại	12.6%	Xác suất phải thực hiện ít nhất một ca phẫu thuật chỉnh sửa trong vòng 192 tháng sau phẫu thuật hàn cứng cột sống cổ lần đầu; thời gian trung vị đến khi phẫu thuật chỉnh sửa là 24,5 tháng.
Tình trạng không liền xương	—	Phẫu thuật chỉnh sửa từ phía trước đối với tình trạng không liền xương giúp đạt được sự liền xương ở 80% các ca, nhưng chưa chắc mang lại cải thiện lâm sàng đáng kể.
Đau cổ trực	35.1%	Đau cổ tăng lên tại thời điểm 3 ngày sau phẫu thuật ở các ca ACDF một tầng; 2,1% bệnh nhân vẫn bị đau cổ trực kéo dài đến 1 năm.
Nhiễm trùng	—	Nhiễm trùng được ghi nhận là biến chứng phẫu thuật trong các tổng quan hệ thống về bệnh thoái hóa cột sống cổ nhiều tầng được điều trị bằng phương pháp ACDF.
Khàn giọng	—	Khàn giọng được ghi nhận là biến chứng phẫu thuật trong các tổng quan hệ thống về bệnh thoái hóa cột sống cổ nhiều tầng được điều trị bằng phương pháp ACDF; thường liên quan đến tổn thương dây thần kinh thanh quản.

BIẾN CHỨNG	TỶ LỆ ĐƯỢC BÁO CÁO	GHI CHÚ
Tình trạng mảnh ghép bị dị ch chuyển	—	Tình trạng mảnh ghép bị dị ch chuyển được ghi nhận là biến chứng phẫu thuật trong các tổng quan hệ thống về bệnh thoái hóa cột sống cổ nhiều tầng được điều trị bằng phương pháp ACDF.
Chảy máu	—	Lượng máu mất trung bình là 43,6 mL ở nhóm bệnh nhân được phẫu thuật ACDF, so với 24,4 mL ở nhóm bệnh nhân được thay thế đĩa đệm cổ.
Thiếu hụt chức năng thần kinh	—	Tăng cường độ tín hiệu T2 của tủy sống là yếu tố nguy cơ độc lập dẫn đến kết quả phục hồi chức năng thần kinh kém.

Tôi đã đọc thông tin này và có cơ hội đặt câu hỏi cho bác sĩ Hirpara về thủ thuật, quá trình hồi phục dự kiến và các biến chứng được liệt kê ở trên.

BỆNH NHÂN – HỌ TÊN (VIẾT RÕ)

CHỮ KÝ

NGÀY